

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N2  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-PT  
Ngày: 20-4-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N2**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Thị Phụng

*Các Thẩm phán:* Ông Dương Ngọc Thành

Ông Nguyễn Thiện Tâm

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đặng Dương Phát – Thư Ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:***

Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại điểm cầu của Tòa án nhân dân tỉnh Long An và điểm cầu của Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử phúc thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An.

***Bị cáo kháng cáo:*** **Hà Văn N**, sinh năm 1965, tại Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N2; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt N2; con ông Hà Văn G1 và bà Võ Thị B1; có vợ tên Đỗ Thị N1 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/7/2021 cho đến nay, có mặt.

***Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị không triệu tập:***

***- Bị hại:*** Nguyễn Công N2, sinh năm 1961 (đã chết).

***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

1. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1938 (Mẹ bị hại). Địa chỉ: Ấp L1, xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An.

2. Nguyễn Thị N1, sinh năm 1962 (Vợ bị hại). Địa chỉ: Ấp L3, xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An.

3. Nguyễn Lam N3, sinh năm 1986 (Con bị hại). Địa chỉ: Số 899/70,

đường 30/4, khu phố 1, phường M, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

4. Nguyễn Linh N4, sinh năm 1988 (Con bị hại). Địa chỉ: Khu phố A, phường A1, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

*Người đại diện theo ủy quyền của bà T1, bà N1, bà N3:* Bà Nguyễn Linh N4, sinh năm 1988 (Theo giấy ủy quyền ngày 27/5/2021).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Hà Hữu V1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Khu phố B, phường G, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

2. Nguyễn Linh N4, sinh năm 1988. Địa chỉ: Khu phố A, phường A1, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

*- Người làm chứng:*

1. Lê Văn C, sinh năm 1962.

2. Trần Văn C1, sinh năm 1983.

3. Nguyễn Thái Q, sinh năm 1964.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/5/2021, bị cáo Hà Văn N không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 70L1-302.97 dung tích xi lanh 113cm<sup>3</sup>, lưu thông trên tỉnh lộ 821 theo hướng từ xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An đi thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp L1, xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An do bị cáo N điều khiển xe lưu thông sang phần đường bên trái theo hướng đi nên xe do bị cáo N điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 70L2-7605 do ông Nguyễn Công N2 đang điều khiển, lưu thông đúng tuyến, ngược chiều xe của bị cáo N gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả: hai xe mô tô hư hỏng nhẹ, bị cáo N bị thương tích, sau đó hồi phục sức khỏe, ông Nguyễn Công N2 bị thương tích, được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích nhưng đã tử vong tại Bệnh viện đa khoa khu vực C2, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 23/5/2021.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 123/TT ngày 09 tháng 6 năm 2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Long An tình hình thương tích của ông Nguyễn Công N2 như sau: Đầu-Mặt: vết thương vùng trán dài 05cm, bầm tím hai mắt, vỡ hộp sọ vùng trán, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ chảy ra; Tay: gãy 1/3 dưới cẳng tay phải, sây sát bàn tay trái; Chân: sây sát cẳng chân trái, bàn chân trái. Kết luận: nạn nhân Nguyễn Công N2 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An đã xử:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn N 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, về quyền và thời hạn kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 10/12/2021 bị cáo Hà Văn N có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu, Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là quá nặng. Do bị cáo bị tai nạn mổ xương hàm mặt, ảnh hưởng đến thần kinh đôi mắt, hiện nay mắt bị mờ không nhìn rõ và bị cáo bị bệnh huyết áp nên đi lại khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Hà Văn N kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

- Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn N thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có ông nội tên Hà Văn V2 và anh ruột tên Hà Văn N5 là liệt sỹ, có anh ruột tên Hà Văn B2 là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 3 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Thấy rằng: Bị cáo kháng cáo có bổ sung thêm tình tiết là bị cáo bị tai nạn, mổ xương hàm mặt, ảnh hưởng đến sức khỏe, người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định Điều 54

Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn N, sửa một phần Bản án sơ thẩm 187/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo Hà Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Hà Văn N kháng cáo trong thời hạn quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Bị cáo Hà Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra trước phiên tòa phúc thẩm, thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/5/2021 trên tỉnh lộ 821 thuộc ấp L1, xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An, bị cáo Hà Văn N không có giấy phép lái xe, có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 70L1-302.97 dung tích xi lanh 113cm<sup>3</sup> lưu thông hướng từ xã L2, huyện Đ, tỉnh Long An về thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Do bị cáo N điều khiển xe chuyển hướng qua trái và lưu thông trên phần đường bên trái hướng đi không đảm bảo an toàn nên xe do bị cáo N điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 70L2-7605 do ông Nguyễn Công N2 điều khiển lưu thông đúng tuyến, ngược chiều xe của bị cáo N, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, ông Nguyễn Công N2 tử vong vào ngày 23/5/2021 tại Bệnh viện đa khoa khu vực C2, thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, hành vi của bị cáo Hà Văn N đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Nguyễn Công N2, có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hà Văn N: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có ông nội tên Hà Văn V2 và anh ruột tên Hà Văn N5 là liệt sỹ, có

anh ruột tên Hà Văn B2 là người có công với cách mạng, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 3 năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Thấy rằng: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo có bổ sung tình tiết bị cáo bị tai nạn mô xương hàm mặt, ảnh hưởng đến thần kinh đôi mắt, hiện nay mắt bị mờ không nhìn rõ và bị cáo bị bệnh huyết áp. Đối với bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên áp dụng cho bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đối với hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại, đồng thời gây mất trật tự ở địa phương. Bị cáo không có bằng lái xe theo quy định, trong lúc điều khiển xe mô tô, bị cáo chuyên hướng sang trái không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên gây ra tai nạn giao thông. Bị cáo không tuân thủ các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nên gây ra hậu quả làm cho bị hại tử vong. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Do đó, bị cáo yêu cầu được hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm 187/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Hà Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do một phần kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Hà Văn N. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 187/2021/HS-ST ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Long An về hình phạt đối với bị cáo Hà Văn N.

Tuyên bố bị cáo Hà Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hà Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TANDCC tại TPHCM (01b);
- VKSNDCC tại TPHCM (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Thị Phụng**